

Số: 538/QĐ-BVĐKBV

Hà Nội, ngày 28 tháng 5 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành giá dịch vụ tiêm chủng tại Bệnh viện Đa khoa Ba Vì

GIÁM ĐỐC BỆNH VIỆN ĐA KHOA BA VÌ

Căn cứ Luật Khám bệnh, chữa bệnh số 15/2023/QH15 ngày 09/01/2023;

Căn cứ Luật Phòng, chống bệnh truyền nhiễm số 03/2007/QH12 của Quốc hội ngày 21/11/2007;

Căn cứ Luật Phòng bệnh số 114/2025/QH15 của Quốc hội ngày 10/12/2025;

Căn cứ Luật Giá số 16/2023/QH15 của Quốc hội ngày 19/6/2023;

Căn cứ Nghị định số 96/2023/NĐ-CP ngày 30/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Khám bệnh, chữa bệnh;

Căn cứ Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ về việc Quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập; Nghị định số 111/2025/NĐ-CP ngày 22/5/2025 của Chính phủ về việc Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ về việc Quy định cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ văn bản hợp nhất số 03/VBHN-BYT ngày 11/03/2024 của Bộ Y tế: Nghị định quy định về hoạt động tiêm chủng;

Căn cứ vào Nghị định số 73/2024/NĐ-CP ngày 30/6/2024 của Chính phủ quy định mức lương cơ sở và chế độ tiền thưởng đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang;

Căn cứ vào Thông tư 56/2022/TT-BTC ngày 16/9/2022 của Bộ Tài chính hướng dẫn một số nội dung về cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập; xử lý tài sản, tài chính khi tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Thông tư 21/2024/TT-BYT ngày 17/10/2024 của Bộ Y tế về việc Quy định phương pháp định giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh;

Căn cứ Quyết định số 4318/QĐ-UBND ngày 19/8/2025 của UBND Thành phố Hà Nội về việc đổi tên một số Bệnh viện trực thuộc Sở Y tế thành phố Hà Nội;

Căn cứ Quyết định số 125/QĐ-SYT ngày 13/01/2026 của Sở Y tế Hà Nội về việc giao quyền tự chủ tài chính giai đoạn 2026 - 2030 cho 40 đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Y tế (đợt 1);

Căn cứ Quyết định số 46/2026/QĐ-UBND ngày 17/4/2026 của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội Ban hành Quy định về quản lý tổ chức bộ máy, số lượng người làm việc, vị trí việc làm, viên chức, người lao động trong đơn vị sự nghiệp công lập thuộc thẩm quyền quản lý của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội;

Căn cứ Đề án triển khai dịch vụ khám, tư vấn, tiêm chủng vắc xin tại Bệnh viện Đa khoa Ba Vì ngày 14/5/2026 của Bệnh viện Đa khoa Ba Vì

Căn cứ Biên bản họp của Ban Giám đốc và cán bộ chủ chốt các khoa, phòng liên quan ngày 15/5/2026 về việc thống nhất chủ trương thành lập phòng khám tư vấn và tiêm chủng vắc xin thuộc khoa Nhi; các nội dung triển khai dịch vụ khám tư vấn, tiêm chủng vắc xin và phân công nhiệm vụ đối với viên chức, lao động hợp đồng làm việc tại phòng khám tư vấn và tiêm chủng vắc xin thuộc khoa Nhi, Bệnh viện Đa khoa Ba Vì;

Căn cứ Đơn đề xuất xây dựng giá dịch vụ tiêm chủng của khoa Nhi;

Căn cứ Tờ trình của Tổ xây dựng giá ngày 21/5/2026 về việc phê duyệt giá dịch vụ tiêm chủng tại Bệnh viện Đa khoa Ba Vì;

Căn cứ Báo cáo thẩm định của Tổ thẩm định giá ngày 26/05/2026 về kết quả thẩm định giá dịch vụ tiêm chủng tại Bệnh viện Đa khoa Ba Vì;

Xét đề nghị của Trưởng phòng Kế hoạch tổng hợp, Trưởng phòng Tài chính kế toán, Bệnh viện Đa khoa Ba Vì.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt và ban hành giá dịch vụ tiêm chủng tại Bệnh viện Đa khoa Ba Vì (có phụ lục kèm theo).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 01/6/2026.

Điều 3. Các ông (bà) Trưởng phòng Kế hoạch tổng hợp, Trưởng phòng Tài chính kế toán và các khoa, phòng trực thuộc trong Bệnh viện chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. *me*

Nơi nhận:

- Ban Giám đốc (để chỉ đạo t/h);
- Như điều 3 (để thực hiện);
- Lưu: VT, KHTH, TCKT *me*

GIÁM ĐỐC



Phạm Bá Hiền

BẢNG TỔNG HỢP GIÁ DỊCH VỤ TIÊM CHỦNG

(Kèm theo Quyết định số 538/QĐ-BVĐKBP ngày 28/5/2026 về việc
ban hành giá dịch vụ tiêm chủng tại Bệnh viện Đa khoa Ba Vì)

STT	Tên hàng hóa, dịch vụ	Xuất xứ	Đơn vị tính	Đơn giá	Ghi chú
1	2	3	4	5	6
1	Vắc xin 6 trong 1 (Hexaxim)	Pháp	Liều	1.040.000	
2	Vắc xin 6 trong 1 (Infanrix Hexa)	Bỉ	Liều	1.070.000	
3	Vắc xin phòng Cúm (Influvac Tetra)	Hà lan	Liều	367.000	
4	Vắc xin phòng bệnh virus hợp bào hô hấp - RSV (Arexvy)	Bỉ	Liều	4.809.000	
5	Vắc xin phòng Zona thần kinh (Shingrix)	Bỉ	Liều	3.798.000	
6	Vắc xin phòng bệnh do Phế cầu 10 chủng (Synflorix)	Bỉ	Liều	981.000	
7	Vắc xin phòng bệnh do Phế cầu 13 chủng (Prevenar 13)	Bỉ	Liều	1.226.000	
8	Vắc xin phòng bệnh do Phế cầu 15 chủng (Vaxneuvance)	Ireland	Liều	1.572.000	
9	Vắc xin phòng Viêm não mô cầu nhóm B (Bexsero)	Ý	Liều	1.690.000	
10	Vắc xin phòng Tiêu chảy do Rota virus (Rotarix)	Bỉ	Liều	861.000	
11	Vắc xin phòng Thủy đậu (Varilrix)	Bỉ	Liều	992.000	
12	Vắc xin Ung thư cổ tử cung HPV (Gardasil 9)	Hoa Kỳ	Liều	2.923.000	

